

Số: 01/17/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017
NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH-12 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/6/2010;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Bản Việt;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử và biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 của Ngân hàng TMCP Bản Việt tổ chức ngày 26/4/2017,

QUYẾT NGHỊ

Ngày 26/4/2017, tại Hội trường Khách sạn Nikko Saigon, số 235 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM, Ngân hàng TMCP Bản Việt đã tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 (trên cơ sở vốn điều lệ 3.000 tỷ đồng). Đại hội đã thảo luận và thống nhất biểu quyết:

Điều 1. Thông qua báo cáo thực hiện nhiệm vụ quyền hạn năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017 của HĐQT với tỷ lệ 96,15%.

1. Báo cáo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn năm 2016.

- Thông qua báo cáo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn năm 2016.
- Thông qua báo cáo kết quả triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016 và kế hoạch hoạt động, ngân sách thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và ủy quyền HĐQT quyết định thay đổi tùy theo tình hình thực tế.

2. Phương hướng và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017.

- Triển khai thay đổi hệ thống nhận diện thương hiệu mới sau 4 năm thay đổi thương hiệu, với mong muốn chuyển mình thành Ngân hàng hiện đại, gần gũi và dễ dàng tiếp cận nhiều đối tượng khách hàng.
- Tiếp tục cơ cấu lại hoạt động của Ngân hàng, tập trung phát triển các hoạt động kinh doanh chính, loại bỏ các hoạt động kinh doanh tiềm ẩn nhiều rủi ro, khó kiểm soát và kém hiệu quả;
- Tiếp tục triển khai sản phẩm ngân hàng hiện đại phục vụ cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, cung cấp thêm các sản phẩm ngân hàng bán lẻ cao cấp tại Việt Nam. Đa dạng hoá sản phẩm bán lẻ tạo lợi thế cạnh tranh.
- Cơ cấu và phân bổ lại mạng lưới hoạt động đảm bảo thực tế và hiệu quả. Xây dựng lộ trình triển khai các địa điểm kinh doanh đã được cấp phép và trình NHNN xem xét thành lập mới thêm 01 Chi nhánh mới tại Hà Nội và 08 Phòng giao dịch. Đồng thời giảm diện tích thuê Trụ sở chính, trả lại tầng 5, tầng 7 của Tòa nhà HM Town để phù hợp với nhu cầu phát triển kinh doanh.

- Tiếp tục thực hiện quản trị rủi ro theo tiêu chuẩn Basel II đã trình NHNN.
- Triển khai năm thứ 2 của chiến lược phát triển đến 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và tập trung cụ thể vào các chỉ tiêu phát triển bền vững như gia tăng vốn chủ sở hữu, vốn điều lệ, tổng tài sản, ROE, ROA, CAR.

Điều 2. Thông qua Tờ trình về tổng mức thù lao, phụ cấp chuyên trách năm 2017 của HĐQT và BKS với tỷ lệ 96,13%:

Tổng mức thù lao, phụ cấp chuyên trách của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 là 7.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bảy tỷ đồng chẵn*).

Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2016, phương hướng hoạt động và định hướng kinh doanh năm 2017 của Ban điều hành với tỷ lệ 96,15%.

1. Thông qua kết quả kinh doanh 2016 như sau

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015	2016 so 2015		KH 2016	% Kế hoạch 2016
				Tuyệt đối	%		
1	Tổng tài sản	32,385	29,019	3,366	12%	33,000	98%
2	Vốn điều lệ	3,000	3,000	-	0%	4,000	75%
3	Tổng vốn huy động, trong đó:	28,528	25,303	3,225	13%	28,000	102%
a	Huy động từ TCKT & dân cư	24,610	18,624	5,986	32%	22,000	112%
b	Huy động từ TCTD	3,918	6,679	(2,761)	-41%	6,000	65%
4	Tổng dư nợ tín dụng, trong đó:	23,075	17,796	5,280	30%	21,710	106%
	Tổng dư nợ TCKT & dân cư	20,994	15,863	5,131	32%	19,300	109%
5	Lợi nhuận trước thuế (HN)	12	72	(59)	-83%	80	15%
6	Số điểm giao dịch (Trụ sở chính, CN, PGD)	47	38			47	
7	Số lượng CBNV	1,487	1,228	259	21%	1,600	93%

Thông qua các chỉ tiêu trích lập dự phòng theo quy định và các chỉ tiêu an toàn hoạt động của Ngân hàng trong năm 2016.

2. Thông qua kế hoạch kinh doanh 2017 như sau:

STT	Chỉ tiêu chính	Năm 2016	KH 2017	So 2016
1	Tổng tài sản hợp nhất	32,385	38,000	17%
2	Vốn điều lệ	3,000	3,000	0%
3	Vốn cấp 2		1,000	
4	Tổng vốn huy động	28,528	33,000	16%
	- Tổ chức kinh tế & dân cư	24,610	28,500	16%
	- Tổ chức tín dụng	3,918	4,500	15%
5	Dư nợ tín dụng	23,075	25,800	14%
	Trong đó: Dư nợ cho vay	20,994	23,500	14%
6	Tỷ lệ nợ xấu (so dư nợ TT 1)	1.30%	< 3%	

STT	Chỉ tiêu chính	Năm 2016	KH 2017	So 2016
7	Lợi nhuận trước thuế	12	25	107%
8	Số điểm giao dịch	47	63	

Điều 4. Thông qua báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2016, báo cáo kinh phí hoạt động năm 2016 và dự trù kinh phí hoạt động 2017 của Ban kiểm soát và Báo cáo kiểm toán độc lập với tỷ lệ 96,15%:

Chi phí hoạt động năm 2017 của Ban kiểm soát là 167.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm sáu mươi bảy triệu đồng chẵn*).

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2016 với tỷ lệ 96,13%.

DVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất 2016	2.685.484.148	
	Trong đó: Lợi nhuận từ công ty liên kết	552.033.929	Không sử dụng để trích quỹ
2	Lợi nhuận sau thuế để trích quỹ	2.133.450.219	
3	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	233.133.495	
4	Quỹ dự phòng tài chính	466.266.991	
5	Lợi nhuận còn lại sau khi đã trích lập các quỹ	1.434.049.733	
6	Lợi nhuận giữ lại năm 2016	1.434.049.733	

Năm 2016 không thực hiện chia cổ tức cho cổ đông. Lợi nhuận giữ lại sẽ bổ sung quỹ tài chính cho VCCB trong năm 2017.

Điều 6. Thông qua Tờ trình sửa đổi Điều lệ Ngân hàng bản Việt và phụ lục đính kèm với tỷ lệ 96,15%.

- Nội dung sửa đổi, bổ sung chi tiết theo tài liệu đính kèm Tờ trình này.
- Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ của VCCB sẽ có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và ký ban hành.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục trình Ngân hàng Nhà nước thông qua việc sửa đổi Điều lệ theo quy định hiện hành.

Điều 7. Thông qua ủy quyền cho HĐQT, Ban kiểm soát Ngân hàng Bản Việt quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông với tỷ lệ 94,09%:

- Quyết định nội dung và thực hiện các thủ tục liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung thêm các ngành nghề kinh doanh được phép thực hiện theo quy định của pháp luật. Sửa đổi, bổ sung giấy phép, Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh, Điều lệ và thực hiện các thủ tục pháp lý khác có liên quan tới việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật;
- Quyết định cơ cấu tổ chức HĐQT, Ban Kiểm soát (BKS) và bộ máy quản lý điều hành VCCB; biên chế nhân sự, quỹ lương, ban hành hoặc sửa đổi các quy chế tổ

chức hoạt động của HĐQT, BKS và bộ máy tổ chức hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của VCCB;

3. Thành lập hoặc mua lại các công ty con, công ty liên kết để thực hiện các hoạt động kinh doanh theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng;
4. Quyết định việc mua lại cổ phiếu quỹ khi cần thiết;
5. Quyết định về mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, BKS và ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS trên cơ sở kết quả kinh doanh của VCCB;
6. Quyết định việc xử lý các rủi ro tổn thất tín dụng và phi tín dụng, bao gồm việc sử dụng quỹ dự phòng, miễn, giảm v...v...nhằm đẩy mạnh thu hồi các khoản nợ và các khoản phải thu khác, theo đúng quy định để nhanh chóng thu hồi vốn đưa vào kinh doanh.
7. Quyết định phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị từ 20% vốn Điều lệ trở lên của VCCB ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
8. Quyết định lựa chọn và tiến hành thực hiện các nội dung công việc liên quan đến việc hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý của Ngân hàng trên cơ sở có lợi nhất cho cổ đông và VCCB. Quyết định các giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của VCCB.
9. Quyết định đề án hoạt động đối ngoại; Quyết định phương án đầu tư, mua bán tài sản, xây dựng cơ sở vật chất và trang bị kỹ thuật; Quyết định việc đầu tư, mua bán tài sản của VCCB có giá trị từ 20% vốn Điều lệ trở lên của VCCB ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất để đảm bảo đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh.
10. Quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán cho VCCB trong năm 2017;
11. Quyết định các hợp đồng có giá trị trên 20% vốn điều lệ của VCCB ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa VCCB với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, Cổ đông lớn, người có liên quan của người quản lý, thành viên BKS, Cổ đông lớn của VCCB; Công ty con, Công ty liên kết của VCCB.
12. Xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu trong kế hoạch kinh doanh năm 2017 phù hợp với tình hình thực tế theo chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước và hoạt động kinh doanh của VCCB.
13. Quyết định việc điều chỉnh nội dung Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thực hiện các thủ tục pháp lý theo quy định pháp luật để hoàn tất việc điều chỉnh Điều lệ này.

Điều 8. Thông qua kết quả miễn nhiệm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015 – 2020 với kết quả:

Bà Nguyễn Thị Thu Hà được miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT với tỷ lệ 96,17%.

Điều 9. Thông qua kết quả bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015 – 2020 với kết quả:

Ông Nguyễn Hoài Nam trúng cử chức danh Thành viên HĐQT với tỷ lệ 96%.



3892
NG
PH
ET
CHI

Điều 10. Trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết

Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao HĐQT, BKS và Ban Điều hành VCCB có trách nhiệm phổ biến và triển khai thực hiện các nội dung đã được thông qua nêu trong Nghị quyết này.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 26/4/2017; HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi nội dung Nghị quyết này trong phiên họp thường niên kế tiếp./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- NHNN, UBCKNN (để báo cáo);
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



LÊ ANH TÀI

